TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày: 15-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức.

2. Bà Tô Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Q, sinh ngày 05/10/2003, tại tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên);

Nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (nay là xã V, tỉnh Hưng Yên); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn M và bà Phan Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt hành chính số 105 ngày 05/12/2019 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

- Ngày 25/8/2020, bị Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về

tội "Cố ý gây thương tích", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2022; chấp hành xong khoản bồi thường ngày 21/8/2020; án phí hình sự sơ thẩm ngày 06/11/2020 (Q phạm tội nghiêm trọng khi 16 tuổi 5 tháng 25 ngày).

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 32/2023/HS-ST ngày 06/6/2023 của Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt Phạm Ngọc Q 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2025, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/8/2023.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/6/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn H, sinh năm 1987, nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (nay là xã V, tỉnh Hưng Yên). Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1986;

+ Bà Phạm Thị N, sinh năm 1963;

+ Anh Phạm Song H, sinh năm 1987;

+ Bà Phạm Thị R, sinh năm 1968;

Đều có địa chỉ tại: thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (nay là xã V, tỉnh Hưng Yên). Đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 23/03/2025, anh Phạm Văn H điều khiển xe máy chở bạn là anh Phạm Văn Ch ngồi ở phía sau trên đường đi chơi về nhà. Khi đi đến khu vực quán tạp hóa "Lan Vàng" thuộc xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình thì gặp Phạm Ngọc Q điều khiển xe máy đi ngược chiều, anh H, anh Ch và Q có nhìn nhau nhưng không ai nói gì. Sau đó đi được khoảng 50m thì H nhìn qua gương chiếu hậu thấy Q điều khiển xe máy đi ở phía sau thì hỏi C là ai, C bảo không biết, khi đi đến quán cắt tóc của anh Phạm Song H, sinh năm 1987, trú tại cùng thôn Huyền Sỹ, xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình nay là xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên thì H dừng xe lại ngồi ở trên xe máy còn C xuống xe đi đến chỗ Ha đứng nói chuyện. Q đi xe máy lên trước xe của H đang đứng khoảng 50m thì dừng, xuống xe quay mặt về phía H, thấy vậy H nổ máy đi xe đến chỗ Q thì Q

lại lên xe đi lên phía trước khoảng 50m rồi dừng lại, khi H đi xe máy đến thì dừng, xuống xe đứng đối diện với Q, hai bên xảy ra xô xát cãi chửi nhau và cả hai có huých vai, thách thức, đánh nhau, Q tay cầm gạch (1/2 viên gạch loại gạch làm bằng đất nung, màu đỏ có chiều dài khoảng 10 cm nhặt ở cạnh đường) đánh vào vùng mặt của H gây thương tích ở đuôi cung mày phải, mi mắt dưới bên phải, môi trên bên phải, vùng trán trái, vùng trán phải và răng R1.1, R1.2, R2.1, R2.2, H cũng dùng tay đánh vào mặt của Q, do bị đau nên H ngồi xuống ôm đầu, Q dùng tay đánh H mấy cái nữa khi thấy H bị chảy máu ở vùng đầu thì Q không đánh H nữa. Q cởi áo của mình đưa cho H cầm máu nhưng H không dùng. Sau đó, anh C, anh Hào đưa anh H đến Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình cấp cứu điều trị từ ngày 24/3/2025 đến ngày 01/4/2025 xuất viện.

Kết luận giám định số 53/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 25/4/2025 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y Sở y tế Thái Bình, kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BY 1, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y giám định pháp y tâm thần, xác đỉnh tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn H tại thời điểm giám định là: 13% (Mười ba phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng thương tích: Đuôi cung mày phải có vết sẹo nhỏ: 03%. Mi mắt dưới bên phải có vết sẹo nhỏ: 03%. Môi trên bên phải có vết sẹo nhỏ: 03%. Vùng trán trái trong chân tóc có vết sẹo nhỏ: 01%. Dị vật phần mềm dưới da vùng trán phải: 03%. Răng R1.1 điều trị bảo tồn: 01%. Răng R1.2 điều trị bảo tồn: 01%. Răng R2.1 điều trị bảo tồn: 01%. Răng R2.2 điều trị bảo tồn: 01%. Thương tích: Do vật tầy gây nên.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của bị hại thể hiện như nội dung trên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT – VKSKV ngày 15/07/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên truy tố Phạm Ngọc Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2025. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thoả thuận của bị cáo và bị hại: Bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền là 30.000.000 đồng, đối trừ số tiền bị cáo đã

nộp 5.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại 25.000.000 đồng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Phạm Văn Ch, bà Phạm Thị N, anh Phạm Song H, bà Phạm Thị R và còn được chứng minh bằng: Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ và bản ảnh hiện trường do Công an xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ ngày 31/3/2025; Bệnh án của anh Phạm Văn H; Kết luận giám định số 53/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 25/4/2025 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y Sở y tế Thái Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 23/3/2025, tại trục đường thôn Huyền Sỹ, xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (nay là xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên) giữa Phạm Ngọc Q và anh Phạm Văn H xảy ra xô xát, đánh nhau, Phạm Ngọc Q dùng nửa viên gạch là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng mặt của anh Phạm Văn H gây thương tích ở đuôi cung mày phải, mi mắt dưới bên phải, môi trên bên phải, vùng trán trái, vùng trán phải và răng R1.1, R1.2, R2.1, R2.2, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 13%.

[3] *Điều 134. Bộ luật Hình sự năm 2015, tội "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác" quy định:*

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;...

...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này..."

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã nhận thức được cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: bị cáo Phạm Ngọc Q đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử lý hành chính và bị kết án về tội cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã truy tìm nửa viên gạch bị cáo Phạm Ngọc Q dùng gây thương tích cho anh Phạm Văn H nhưng không thu giữ được.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn H và bị cáo Phạm Ngọc Q thống nhất bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh H tổng số tiền là 30.000.000 đồng, gồm: tiền viện phí 2.965.000 đồng; tiền khám, chụp chiếu 5.288.000 đồng; tiền thuê người rửa vết thương 500.000 đồng; tiền mua thuốc trị sẹo 4.500.000 đồng; tiền công không lao động được là 4.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 12.247.000 đồng. Bị cáo đã nộp bồi thường cho bị hại tại Thi hành án Dân sự tỉnh

Hưng Yên 5.000.000 đồng đối trừ bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 25.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo và anh H thống nhất bồi thường cho nhau trước khi xét xử nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận của bị cáo và bị hại: Bị cáo Phạm Ngọc Q bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Phạm Văn H số tiền là 30.000.000 đồng. Chuyển số tiền 5.000.000 đồng mẹ bị cáo nộp thay tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nay là Thi hành án Dân sự tỉnh Hưng Yên theo Biên lai thu số: 0000671 ngày 27/6/2025 thành tiền bồi thường cho anh Phạm Văn H, đối trừ bị cáo Phạm Ngọc Q còn phải bồi thường tiếp cho anh Phạm Văn H 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc Q, bị hại anh Phạm Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/8/2025.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Hưng Yên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương